TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 807/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 07 - 2019
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Hợp

2. Bà Võ Thị Mai

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 07 năm 2019 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1594/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 06 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số x đường A, Phường B, quận C, Thành phố H.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ thường trú: Số xx đường D, Phường E, Quận F, Thành phố H.

Địa chỉ cư trú: Số xx đường K, Phường L, quận C Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn - Ông Huỳnh Ngọc N trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Thanh H đã ly hôn theo quyết định số 1354/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 09 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận C, Thành phố H.

Về con chung của ông N và bà H là cháu Huỳnh Tấn P, sinh ngày 19/05/2014 giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Trong quá trình nuôi con, ông N

cho rằng bà H nuôi dưỡng cháu P có biểu hiện suy dinh dưỡng, chậm phát triển nên ông N đưa cháu P về nuôi dưỡng và hơn nữa bà H không có thời gian chăm sóc con. Nay ông N yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ bà H sang cho ông.

Về cấp dưỡng: Ông N không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H tại bản tự khai ngày 27/12/2017 trình bày: Bà và ông N đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận C, Thành phố H. Về con chung: Huỳnh Tấn P, sinh ngày 19/05/2014 do bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Vào đầu tháng 4/2017 bà H nhập viện để điều trị bệnh nên bà có gọi điện thoại nhờ ông N chăm con dùm. Sau một tuần điều trị về bà H yêu cầu ông N đưa cháu P về cho bà chăm sóc nhưng ông N không đồng ý và giữ cháu P cho đến nay. Việc ông N xin thay đổi quyền nuôi con bà H không đồng ý

2. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hòa giải nhưng hai bên không thỏa thuận được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không đồng ý.

3. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp nhận thấy: Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm i khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có yêu cầu nuôi con, bị đơn không đồng ý. Song xét thấy nguyên đơn là bảo vệ của Trung tâm văn hóa quận L, Thành phố H công việc ổn định, còn bị đơn là công nhân vệ sinh công nghiệp đi

làm ở các công trình thường xuyên thay đổi chỗ làm việc, nơi ở không ổn định. Cháu P mới 5 tuổi cần phải có sự chăm sóc của cha mẹ. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu P nên việc giao con chung cho ai nuôi phải đảm bảo quyền lợi của cháu là được chăm sóc học tập ổn định để phát triển bình thường về thể chất, tâm sinh lý và trí tuệ. Theo biên bản xác minh ngày 19/09/2018 của Hội Liên hiệp phụ nữ Phường B, quận C, Thành phố H cho thấy, cháu P hiện nay đang sống với ông N, nơi ở ổn định, được đi học, môi trường sống của cháu P được đảm bảo cho sự phát triển về thể chất và tinh thần theo điểm a khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thấy cần giao cháu P cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về mức cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 266, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn từ bà Nguyễn Thị Thanh H sang ông Huỳnh Ngọc N.

2. Giao cháu Huỳnh Tấn P, sinh ngày 19/05/2014 cho ông Huỳnh Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông N không có yêu cầu nên không xét.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông N phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được cấn trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0028040 ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)